

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 15 /2016/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 27 tháng 4 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung quy định đơn giá thuê đất,  
giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 207/2014/TT-BTC, ngày 26/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về xác định tiền thuê đất đối với công ty nông, lâm nghiệp sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND, ngày 12/10/2015 của UBND tỉnh v/v Quy định đơn giá thuê đất, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

1. Điều c, Khoản 1, Điều 1 sửa thành:

c. Đất thuộc các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh của dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư: 0,85%.

2. Bổ sung Điều g vào Khoản 1, Điều 1:

g. Đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối: 0,5%.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT.HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các Phó CT;
- Các Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TM, TN.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính